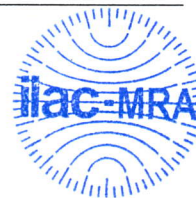




BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 06/2022

LONG ĐORM

(Radix et Rhizoma Gentianae)

SKS: HP0122115

Rễ và thân rễ đã phơi, sấy khô của cây Long đorm (*Gentiana scabra* Bunge), họ Long đorm (*Gentianaceae*), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu nhạt.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Long đorm (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 121530-201602;

Chất chuẩn Gentiopiricin (Chengdu Biopurify Phytochemicals Ltd. - Trung Quốc), SKS: PRF21011122, HL: 99,95 % ($C_{16}H_{20}O_9$), tính theo khan, ẩm: 1,5 %.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Long đorm.

2. Định tính

Phương pháp hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Long đorm.

Phương pháp SKLM : Sắc ký đồ của dung dịch thử cho các vết cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu đối chiếu Long đorm và có vết có cùng màu sắc và giá trị R_f với vết Gentiopiricin trên sắc ký đồ dung dịch chất đối chiếu.

3. Độ ẩm : 5,5 %.

Phương pháp sấy (1 g, 105 °C, 5 h).

4. Tro toàn phần : 4,3 %.

5. Định lượng : 3,2 % Gentiopicrin ($C_{16}H_{20}O_9$), tính theo dược

Phương pháp HPLC liệu khô kiệt.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	09/2023	<i>Nga</i>
<i>09/2023</i>	<i>09/2024</i>	<i>Nga</i>
<i>09/2024</i>	<i>09/2025</i>	<i>Nga</i>
<i>09/2025</i>	<i>09/2026</i>	<i>Nga</i>

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2022

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN PHỔ VIỆN TRƯỞNG
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG
Lê Quang Thảo
Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.gov.vn>